

# THỰC TRẠNG XÂY DỰNG VĂN HÓA NHÀ TRƯỜNG CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG Ở HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Nguyễn Minh Tinh<sup>1</sup> và Phan Ngọc Thạch<sup>2\*</sup>

<sup>1</sup>Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

<sup>2</sup>Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

\*Tác giả liên hệ: Phan Ngọc Thạch, Email: pnthach@dthu.edu.vn

## Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 12/12/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 26/12/2024; Ngày duyệt đăng: 02/01/2025

## Tóm tắt

Công tác xây dựng văn hóa nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước. Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”. Trên thực tế, công tác xây dựng văn hóa nhà trường còn thiên về hình thức bề ngoài mà chưa thật sự quan tâm đến việc xây dựng các yếu tố bên trong như là các giá trị và chuẩn mực ứng xử văn hóa. Việc xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học phổ thông huyện Đông Hải tại tỉnh Bạc Liêu đã đạt được những kết quả nhất định, song vẫn còn tồn tại ít nhiều hạn chế. Bài báo này trình bày kết quả nghiên cứu từ khảo sát 106 người, gồm: 08 cán bộ quản lý và 98 giáo viên các trường trung học phổ thông ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu về thực trạng xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông trên địa bàn, là cơ sở để đề xuất các biện pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả của công tác này ở địa phương.

**Từ khóa:** Bạc Liêu, trường trung học phổ thông, văn hoá nhà trường, xây dựng văn hóa.

---

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1452>

Trích dẫn: Nguyễn, M. T., & Phan, N. T. (2024). Thực trạng xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(04S), 122-131. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1452>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

## **BUILDING HIGH SCHOOL CULTURE IN DONG HAI DISTRICT, BAC LIEU PROVINCE**

**Nguyen Minh Tinh<sup>1</sup> and Phan Ngoc Thach<sup>2\*</sup>**

<sup>1</sup>*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

<sup>2</sup>*Foreign Languages Faculty, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

*\*Corresponding author: Phan Ngoc Thach, Email: pnthach@dthu.edu.vn*

### **Article history**

*Received: 12/12/2024; Received in revised form: 26/12/2024; Accepted: 02/01/2025*

### **Abstract**

*Building school culture always receives the attention of the Party and State. Decision No. 1299/QĐ-TTg dated October 3, 2018 of the Prime Minister promulgating the Project "Building a culture of conduct in schools for the period 2018-2025". In reality, this task still focuses much on external forms without really paying attention to building internal factors such as cultural values and behavioral standards. Building high schools culture in Dong Hai district in Bac Lieu province has achieved certain results, but some limitations still exist. This article presents the results of a survey on 106 administrators and teachers from high schools in this area about the current status of this task as the basis for proposing measures to contribute to the improvement.*

**Keywords:** *Bac Lieu province, building, high school, school culture.*

## 1. Mở đầu

Văn hóa nhà trường (VHNT) vừa là các lễ nghi và nghi thức, các biểu tượng và truyền thống tạo ra về bề ngoài của nhà trường vừa là tập hợp các chuẩn mực, giá trị và niềm tin thói quen và truyền thống được hình thành và phát triển trong quá trình hoạt động của một tổ chức giáo dục (Đặng, 2016). Việc hình thành VHNT là một quá trình tích lũy các giá trị và chuẩn mực của nhiều người, bao gồm sự đồng thuận, kì vọng của tập thể, của cộng đồng giáo viên (GV), học sinh và những bên có liên quan đến sự phát triển của nhà trường (Richardson, 2014).

Công tác xây dựng VHNT luôn nhận được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước. Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” (Thủ tướng Chính phủ, 2018). Quyết định này nhằm hướng dẫn và tạo điều kiện cho các nhà trường phổ thông thực hiện thành công Nghị quyết 29 của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (Ban Chấp hành Trung ương, 2013). Trên tinh thần đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đề xuất đề Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị số 08/CT-TTg về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng VHNT vào ngày 01/6/2022. Việc ban hành chỉ thị đã tạo ra những bước tiến mới trong công cuộc xây dựng VHNT, chỉ thị này cũng chính là cơ sở là căn cứ cho những chuyển biến tích cực về việc xây dựng VHNT trong bối cảnh đổi mới hiện nay (Thủ tướng Chính phủ, 2022). Phát biểu tại Hội thảo “Hạnh phúc trong giáo dục 2024” do Viện Nghiên cứu giáo dục và Phát triển nhân lực (EDI) tổ chức, ngày 23-24/11/2024, Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn nhấn mạnh đến vai trò của một nền giáo dục hạnh phúc trong việc tạo ra một cộng đồng hạnh phúc; và đây cũng chính là định hướng cho việc xây dựng VHNT theo mô hình trường học hạnh phúc, nơi mà giá trị và chuẩn mực được tôn vinh, nơi mà mỗi cá nhân đều cảm nhận niềm vui trong học tập và làm việc và là một nhân tố tạo ra niềm hạnh phúc đó.

Theo Trần (2004), văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội. VHNT, theo Deal và Peterson (2010), là một dòng chảy ngầm của những chuẩn mực, giá trị, niềm tin, truyền thống và nghi lễ được hình thành theo thời gian do tập thể GV, học sinh và các bên liên quan xây dựng nên, tạo sự khác biệt giữa các nhà trường với nhau.

Xây dựng VHNT là quá trình kế thừa và phát triển những giá trị văn hóa tích cực tồn tại trong nhà trường nhằm đưa nhà trường phát triển ổn định và đạt được mục đích giáo dục, hướng đến mục đích cao đẹp chính là hình thành những nét văn hóa đặc trưng cho nhà trường, từ các giá trị tinh thần lẫn các giá trị vật chất (Phạm & Trương, 2021). Xây dựng VHNT là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự nỗ lực đóng góp của tất cả các thành viên trong nhà trường, trong đó nhấn mạnh vai trò đi đầu của cán bộ quản lý (CBQL). Để xây dựng VHNT, nhà quản lý có thể lưu ý thực hiện tốt các chức năng quản lý bao gồm lập kế hoạch xây dựng VHNT; tổ chức; chỉ đạo và kiểm tra đánh giá xây dựng VHNT, hướng quá trình xây dựng VHNT theo hướng phát triển ổn định và bền vững.

Trên thực tế, một bộ phận học sinh và GV vẫn còn một vài biểu hiện lệch chuẩn về đạo đức, lối sống văn hóa, hành vi ứng xử trên bình diện xã hội và môi trường nhà trường. Công tác xây dựng VHNT còn thiên về hình thức bề ngoài mà chưa thật sự quan tâm đến việc xây dựng các yếu tố bên trong như là các giá trị và chuẩn mực ứng xử văn hóa. Việc quá chú tâm vào hình thức trong xây dựng VHNT dẫn đến quá trình này chưa thật sự hiệu quả. Thế nên, việc thực hiện tốt các chức năng quản lý trong xây dựng VHNT là một trong những yếu tố then chốt quyết định hiệu quả của quá trình này.

Việc xây dựng VHNT ở các trường trung học phổ thông (THPT) huyện Đông Hải tại tỉnh Bạc Liêu luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, luôn được tập thể GV và học sinh chú trọng và nỗ lực và cũng đã đạt được những kết quả nhất định, song vẫn còn tồn tại ít nhiều hạn chế. Vì vậy, việc nghiên cứu về thực trạng xây dựng văn hóa nhà trường các trường THPT

của huyện Đông Hải có tính cấp thiết và ý nghĩa thực tiễn cao. Bài báo này trình bày kết quả nghiên cứu về thực trạng xây dựng VHNT các trường THPT của huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, là cơ sở để đề xuất các biện pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả của công tác này ở địa phương.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Tổ chức khảo sát

- *Khách thể khảo sát:* 106 người, gồm: 08 CBQL và 98 GV các trường THPT ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu bao gồm các trường: THPT Định Thành, THPT Điền Hải và THPT Gành Hào.

- *Phương pháp khảo sát:* Lấy ý kiến thông qua phiếu khảo sát. Phiếu khảo sát được gửi trực tiếp đến CBQL và GV và xử lý số liệu bằng thống kê toán học.

- *Thời gian khảo sát:* từ tháng 08/2024 đến tháng 9/2024.

**Bảng 1. Quy ước tính điểm cho bảng hỏi**

Điểm đánh giá	1	2	3	4	5
Tổng số ý kiến	A	B	C	D	E
Mức thể hiện tương ứng	Không quan trọng	Ít quan trọng	Bình thường	Quan trọng	Rất quan trọng
	Không đạt yêu cầu	Ít đạt yêu cầu	Bình thường	Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng hoàn toàn
	Không hiệu quả	Ít hiệu quả	Bình thường	Hiệu quả	Rất hiệu quả

Công thức tính điểm trung bình (ĐTB) của từng yếu tố:  $ĐTB$  (của các nội dung) =  $(1A + 2B + 3C + 4D + 5E)/N$ . Cách đánh giá mức độ biểu hiện của từng nội dung dựa vào ĐTB từ kết quả thu được của nội dung với khoảng phân biệt giữa các mức độ là 0,8 [theo công thức  $(Max - Min)/n$ ]. Do đó, có các mức độ: từ 4,2 đến 5: mức tốt; từ 3,4 đến < 4,2: mức khá; từ 2,6 đến < 3,4: mức trung bình; từ 1,8 đến < 2,6: mức yếu; dưới 1,8: mức kém.

### 2.2. Kết quả khảo sát

Dựa trên tiếp cận chức năng quản lý, tác giả khảo sát việc xây dựng VHNT qua nhận thức về tầm quan trọng của quá trình này, việc thực hiện các chức năng quản lý trong việc xây dựng VHNT bao gồm lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá việc xây dựng VHNT.

2.2.1. *Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của việc xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu*

**Bảng 2. Nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về tầm quan trọng của việc xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông huyện Đông Hải**

N = 106

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	XH
		1	2	3	4	5		
1	VHNT có tác động rất lớn đến chất lượng giáo dục trong nhà trường	0	0	46	41	19	3,75	1

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	XH
		1	2	3	4	5		
2	VHNT tập trung nhiều đến các giá trị cốt lõi cần thiết cho dạy học và ảnh hưởng đến đời sống tinh thần của GV và học sinh	0	15	43	39	9	3,39	6
3	VHNT liên quan đến mọi đối tượng trong và ngoài nhà trường từ người quản lý đến GV, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng	0	9	34	44	19	3,68	3
4	VHNT ảnh hưởng đến mọi mặt, mọi hoạt động của nhà trường	0	9	33	45	19	3,69	2
5	VHNT lành mạnh sẽ tạo động lực làm việc cho GV và học sinh	0	11	39	38	18	3,59	4
6	VHNT hỗ trợ điều phối và kiểm soát hành vi của các cá nhân bằng các chuẩn mực, thủ tục, quy trình, quy tắc và bằng dư luận, truyền thống	0	20	47	36	3	3,20	7
7	VHNT giúp các thành viên tổ chức thống nhất về cách nhận thức, hạn chế xung đột	0	13	32	46	15	3,59	4
<b>Điểm trung bình chung (TBC)</b>							<b>3,55</b>	

Bảng 2 cho thấy nhận thức của CBQL và GV về tầm quan trọng của việc xây dựng VHNT các trường THPT huyện Đông Hải ở mức Khá, với điểm TBC là 3,55. Trong đó, hai nội dung “VHNT có tác động rất lớn đến chất lượng giáo dục trong nhà trường” và “VHNT ảnh hưởng đến mọi mặt, mọi hoạt động của nhà trường” được đánh giá cao, lần lượt xếp ở hạng 1 và 2 (ĐTB tương ứng là 3,75 và 3,69). Điều này cho thấy CBQL và GV đã ít nhiều ý thức được tầm quan trọng của việc xây dựng VHNT. Việc xây dựng VHNT chuẩn mực có thể tác động đến hiệu quả và chất lượng giảng dạy và ảnh hưởng đến mọi hoạt động trong và ngoài nhà trường.

Trong khi đó, nội dung “VHNT tập trung nhiều đến các giá trị cốt lõi cần thiết cho dạy học và ảnh hưởng đến đời sống tinh thần của GV và học sinh” với ĐTB: 3,39 và “VHNT hỗ trợ điều phối và kiểm soát hành vi của các cá nhân bằng các chuẩn mực, thủ tục, quy trình, quy tắc và bằng dư luận, truyền thống” với ĐTB 3,20, lần lượt xếp hạng 6 và 7. Đây chính là những yếu tố mang tính chiều sâu, những giá trị ngầm và những niềm tin ẩn, khó có thể nhận biết bằng cảm quan. Kết quả này cũng trùng khớp với khái niệm văn hóa như là một tảng băng trôi mà phần chìm chính là những yếu tố quyết định đến chất lượng và hiệu quả của tổ chức trường học.

### 2.2.2. Thực trạng lập kế hoạch xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

Việc lập kế hoạch xây dựng VHNT có vai trò quan trọng đặc biệt đối với hoạt động xây dựng VHNT. Theo đó, việc lập kế hoạch xây dựng VHNT cần đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu phát triển nhà trường trong bối cảnh đổi mới căn bản toàn diện giáo dục. Vậy nên, kế hoạch xây dựng VHNT cần phải cụ thể, chi tiết tới từng công việc, tới từng người. Kế hoạch xây dựng

VHNT phải phù hợp với các điều kiện thời gian và các nguồn lực để thực thi kế hoạch đó. Đánh giá của CBQL, GV về lập kế hoạch xây dựng VHNT các trường THPT huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được trình bày ở Bảng 3.

**Bảng 3. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về lập kế hoạch xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông huyện Đông Hải**

N = 106

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	XH
		1	2	3	4	5		
1	Xác định mục tiêu, nội dung và chương trình xây dựng VHNT phù hợp với nhà trường	0	16	37	40	13	3,47	6
2	Căn cứ pháp lý, cơ sở thực tiễn, thực trạng của nhà trường	0	3	44	40	19	3,70	2
3	Xác định: thuận lợi, khó khăn, cơ hội và thách thức	0	1	45	41	19	3,73	1
4	Lựa chọn phương tiện, con đường, biện pháp thực hiện các mục tiêu đã đề ra	0	14	30	44	18	3,62	3
5	Đảm bảo tính pháp lý và phổ biến kế hoạch xây dựng VHNT	0	12	31	48	15	3,62	3
6	Xác định và lên phương án huy động các nguồn lực tham gia xây dựng VHNT	0	11	39	38	18	3,59	5
<b>TBC</b>							<b>3,62</b>	

Kết quả Bảng 3 cho thấy thực trạng lập kế hoạch xây dựng văn hóa nhà trường các trường THPT huyện Đông Hải được đánh giá ở mức Khá, điểm TBC đạt 3,62. Trong đó, các nội dung “Xác định: thuận lợi, khó khăn, cơ hội và thách thức” và “Căn cứ pháp lý, cơ sở thực tiễn, thực trạng của nhà trường” được đánh giá cao với ĐTB lần lượt là 3,73 và 3,70, xếp hạng 1 và 2. Trong khi tiêu chí “Xác định và lên phương án huy động các nguồn lực tham gia xây dựng VHNT” lại xếp kế cuối, ĐTB: 3,59. Đáng ngạc nhiên, tiêu chí “Xác định mục tiêu, nội dung và chương trình xây dựng VHNT phù hợp với nhà trường” nằm ở vị trí cuối với ĐTB 3,47. Việc chưa xác định tốt mục tiêu, nội dung và chương trình là một thử thách rất lớn trong việc xây dựng VHNT bởi lẽ mục tiêu cần phải đảm bảo sự hài hòa giữa sứ mạng của nhà trường, chuẩn mực và giá trị muốn thực hiện và kì vọng của tập thể GV và học sinh. Một khi mục tiêu phù hợp được xác lập sẽ là cơ sở cho việc lựa chọn nội dung, phương pháp, điều kiện và các nguồn lực để xây dựng VHNT phù hợp và có hiệu quả.

### *2.2.3. Thực trạng tổ chức xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu*

Tổ chức là một khâu quan trọng trong tiến trình xây dựng VHNT, là việc phát huy những nguồn lực sẵn có, là vấn đề phân công giao việc con người chịu trách nhiệm chính trong xây dựng VHNT. Đây là quá trình phân phối và sắp xếp nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực, tinh lực và thời lực) theo những cách thức nhất định để đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu xây dựng VHNT. Kết quả thực trạng tổ chức xây dựng VHNT các trường THPT huyện Đông Hải được trình bày trong Bảng 4.

**Bảng 4. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về tổ chức xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông huyện Đông Hải**

N = 106

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	XH
		1	2	3	4	5		
1	Xác định chức năng, từng nhiệm vụ công tác, từng mảng bộ phận	0	12	38	37	19	3,59	2
2	Lập danh sách công việc cần phải hoàn thành để đạt mục tiêu đề ra	0	15	37	35	19	3,54	4
3	Phân chia nhiệm vụ cụ thể từng thành viên trong tổ chức một cách khoa học	0	15	37	33	21	3,56	3
4	Xác định thứ tự ưu tiên từng công việc, từng cá nhân, từng bộ phận	0	12	25	49	20	3,72	1
5	Thiết lập cơ chế hoạt động, tạo sự liên kết hoạt động giữa các thành viên	0	16	36	35	19	3,53	5
6	Có sự sắp xếp, phân phối các nguồn lực một cách hợp lý	0	20	31	35	20	3,51	6
<b>TBC</b>							<b>3,57</b>	

Kết quả Bảng 4 cho thấy thực trạng tổ chức xây dựng VHNT các trường THPT huyện Đông Hải đạt điểm TBC là 3,57, ở mức Khá. Trong đó nội dung “Xác định thứ tự ưu tiên từng công việc, từng cá nhân, từng bộ phận”, xếp hạng 1, với ĐTB: 3,72, được đánh giá hiệu quả nhất. Tiếp đến là nội dung “Xác định chức năng, từng nhiệm vụ công tác, từng mảng bộ phận” XH 2, ĐTB: 3,59. Như vậy, hiệu trưởng các trường khá thành công trong việc xác định nhiệm vụ và thứ tự ưu tiên trong việc xây dựng VHNT. Dù các tiêu chí này ở mức Khá, nhưng cũng đáng khích lệ và cần phát huy.

Ngược lại, các tiêu chí “Thiết lập cơ chế hoạt động, tạo sự liên kết hoạt động giữa các thành viên” và “Có sự sắp xếp, phân phối các nguồn lực một cách hợp lý” lần lượt xếp hạng 5 và 6, ĐTB là 3,53 và 3,51. Có thể thấy rằng trong tổ chức thực hiện xây dựng VHNT các trường THPT huyện Đông Hải vẫn còn một số nội dung chưa thật sự được đánh giá cao. Để triển khai thành công việc xây dựng VHNT, các hiệu trưởng cần chú ý đến việc phát huy nguồn lực sẵn có bằng cách sắp xếp, phối kết hợp các lực lượng tham gia và tối ưu quá các nguồn lực theo điều kiện cho phép.

#### 2.2.4. Thực trạng chỉ đạo xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

Chức năng chỉ đạo, lãnh đạo có vai trò cùng với chức năng tổ chức hiện thực hóa các mục tiêu. Chức năng chỉ đạo, lãnh đạo được xác định từ việc điều hành và hướng dẫn các hoạt động nhằm đạt được các mục tiêu có chất lượng và hiệu quả. Do vậy, chức năng chỉ đạo là cơ sở để phát huy các động lực cho việc thực hiện các mục tiêu xây dựng VHNT. Kết quả thực trạng chỉ đạo xây dựng VHNT các trường THPT huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được thể hiện ở Bảng 5.

**Bảng 5. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về chỉ đạo xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông huyện Đông Hải**

N = 106

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	XH
		1	2	3	4	5		
1	Thực hiện quyền chỉ huy, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ	0	13	25	48	20	3,70	1
2	Thường xuyên đôn đốc, động viên và khích lệ	0	18	30	37	21	3,57	3
3	Liên kết các thành viên, tổ chức cùng thực hiện công việc	0	12	38	37	19	3,59	2
4	Giám sát và sửa chữa	0	21	31	34	20	3,50	6
5	Thúc đẩy các hoạt động phát triển	0	15	36	36	19	3,55	4
6	Ngăn chặn kịp thời những sai trái, vi phạm	0	20	29	37	20	3,53	5
<b>TBC</b>							<b>3,57</b>	

Kết quả Bảng 5 cho thấy CBQL và GV đánh giá việc chỉ đạo xây dựng VHNT ở các trường THPT huyện Đông Hải ở mức Khá, với điểm TBC là 3,57. Trong đó nội dung “Thực hiện quyền chỉ huy, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ” xếp hạng 1, với ĐTB: 3,70 được xem như là tiêu chí hiệu quả nhất. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều nội dung thực hiện chỉ đạo, lãnh đạo chưa thật sự hiệu quả, ví dụ các nội dung “Ngăn chặn kịp thời những sai trái, vi phạm” và “Giám sát và sửa chữa” với ĐTB lần lượt 3,53 và 3,50, xếp hạng 5 và 6. Có thể thấy rằng việc theo sát quá trình xây dựng VHNT để kịp thời phát hiện những ưu điểm cũng như hạn chế là hết sức cần thiết. Nhà quản lý cần giám sát hiệu quả để kịp thời khích lệ những việc làm hay đồng thời ngăn chặn, uốn nắn những sai phạm nếu phát sinh.

#### 2.2.5. Thực trạng kiểm tra, đánh giá xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

Kết quả thực trạng kiểm tra, đánh giá xây dựng văn hóa nhà trường các trường THPT ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được trình bày ở Bảng 6.

**Bảng 6. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về kiểm tra, đánh giá xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông huyện Đông Hải**

N = 106

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	XH
		1	2	3	4	5		
1	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá: đối tượng, nội dung, phạm vi và thời điểm	0	19	23	41	23	3,64	2
2	Thiết lập các tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá	0	20	30	37	20	3,56	4



3	Xác định hình thức kiểm tra, đánh giá	0	12	38	37	19	3,59	3
4	So sánh đối chiếu nội dung kiểm tra với các mục tiêu đã đề ra	0	11	24	49	22	3,77	1
5	Đảm bảo khéo léo, tránh mệnh lệnh, quyền lực trong kiểm tra đánh giá	0	21	31	34	20	3,50	6
6	Điều chỉnh, khắc phục hạn chế; tạo động lực trong thực hiện kế hoạch	0	21	29	36	20	3,51	5
<b>TBC</b>							<b>3,59</b>	

Kết quả trình bày ở Bảng 6 cho thấy thực trạng kiểm tra, đánh giá xây dựng văn hóa nhà trường các trường THPT ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được đánh giá ở mức Khá, với điểm TBC 3,59. Trong các nội dung kiểm tra, đánh giá việc xây dựng VHNT, nội dung “So sánh đối chiếu nội dung kiểm tra với các mục tiêu đề ra trong kế hoạch” đạt ĐTB cao nhất: 3,77, xếp hạng 1. Nội dung “Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá: đối tượng, nội dung, phạm vi và thời điểm” xếp kế tiếp với ĐTB 3,64.

Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung chưa thật sự được đánh giá cao, cụ thể nội dung “Điều chỉnh, khắc phục hạn chế; tạo động lực trong thực hiện kế hoạch” xếp ở kế cuối với ĐTB 3,51. Điều này cho thấy vẫn còn nhiều bất cập trong việc sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh những tồn tại và phát huy những việc làm hay. Đặc biệt, nội dung “Đảm bảo khéo léo, tránh mệnh lệnh, quyền lực trong kiểm tra đánh giá” xếp thấp nhất với ĐTB 3,50. Có thể thấy rằng, trong công tác kiểm tra, đánh giá, CBQL đôi khi còn nôn nóng và sử dụng quyền hành tác động vào quá trình xây dựng VHNT, điều này vô hình trung ảnh hưởng tiêu cực đến những người tham gia thực hiện. Việc duy trì thái độ kiên nhẫn, cura xử khéo léo là vô cùng cần thiết, cũng là đảm bảo chuẩn mực của VHNT.

### **2.3. Đánh giá chung về thực trạng xây dựng văn hóa nhà trường các trường trung học phổ thông ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu**

Về ưu điểm, CBQL và GV các trường THPT huyện Đông Hải đã có nhận thức phù hợp về tầm quan trọng của việc xây dựng VHNT. Thông qua các chức năng QL bước đầu xác định được hệ giá trị, niềm tin và các chuẩn mực ứng xử là nền tảng cho hoạt động xây dựng VHNT. Qua đánh giá của những người tham gia khảo sát, các chức năng lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá xây dựng VHNT ở mức khá tốt. Đây cũng là tín hiệu đáng khuyến khích cho các nhà trường.

Về hạn chế, một bộ phận CBQL vẫn chưa nhận thức đúng đắn và đầy đủ về tầm quan trọng của xây dựng VHNT. Mặc dù việc xây dựng VHNT là cần thiết, một số CBQL và GV chưa thực sự coi trọng VHNT như một yếu tố quyết định đến chất lượng giáo dục. Việc lập kế hoạch xây dựng VHNT còn thiếu cụ thể và không thực tế. Các mục tiêu và hoạt động đề ra đôi khi chưa phù hợp với tình hình thực tế của trường, thiếu tính khả thi và khó triển khai trong điều kiện cơ sở vật chất hạn chế. Việc tổ chức hoạt động cũng bộc lộ một vài hạn chế nhất định: hoạt động xây dựng VHNT vẫn còn mang tính truyền thống, ít có sự đổi mới, sáng tạo. Mặc dù có sự chỉ đạo từ phía các lãnh đạo trường, nhưng việc chỉ đạo chưa được thực hiện kiên quyết và đều đặn. Một số lãnh đạo còn thiếu sự chú trọng đến các hoạt động cụ thể, dẫn đến việc thực hiện các chỉ đạo về xây dựng VHNT chưa đầy đủ. Công tác kiểm tra và đánh giá việc xây dựng VHNT chưa có phương pháp rõ ràng và hiệu quả. Việc kiểm tra chủ yếu dựa vào các báo cáo mà thiếu sự đánh giá thực tế qua các hoạt động cụ thể.

Tìm hiểu về nguyên nhân, ngoài các nguyên nhân mang tính khách quan, các hạn chế còn đến từ các nguyên nhân chủ quan. Một là, nhận thức và năng lực của CBQL trong việc xây dựng VHNT; Hai là, chất lượng đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên trong nhà trường là một yếu tố

quan trọng cấu thành văn hóa chất lượng, văn hóa trường học. Ngoài ra sự phối hợp của các bên có liên quan bao gồm các tổ chức trong và ngoài nhà trường, hội cha mẹ học sinh cũng ảnh hưởng đến hiệu quả của việc xây dựng VHNT.

### 3. Kết luận

Thực trạng xây dựng VHNT ở các trường THPT ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đang ở mức Khá. Không thể phủ nhận nỗ lực của Ban giám hiệu nhà trường, GV, học sinh và các tổ chức đoàn thể đã và đang miệt mài phấn đấu xây dựng môi trường học đường có văn hóa lành mạnh, chuẩn mực. Nhiều CBQL và GV ý thức được rằng việc xây dựng một môi trường văn hóa lành mạnh, tích cực trong trường học, đặc biệt là ở các cơ sở giáo dục trung học, được coi là nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết. Thế nên, nhiều chương trình và hoạt động nhằm xây dựng văn hóa học đường đã được triển khai, xây dựng trường học với những sắc văn hóa đậm nét địa phương, là nơi ươm mầm ước mơ, cũng là mái nhà để bao thế hệ GV và học sinh tự hào, là thương hiệu của nhà trường. Quá trình này đòi hỏi sự phối hợp toàn diện của nhiều bên có liên quan, đặc biệt vai trò đầu tàu của hiệu trưởng là vô cùng quan trọng.

Tuy nhiên, việc quản lý vẫn còn nhiều bất cập, đặc biệt là vấn đề nhận thức về tầm quan trọng của xây dựng VHNT trong CBQL và GV. Để có thể tiến hành hiệu quả việc xây dựng VHNT, các nhà quản lý cần hết sức quan tâm đến việc nâng cao nhận thức của các bên có liên quan trong việc xây dựng nhà trường có văn hóa, có môi trường lành mạnh. Ngoài ra, cũng cần quan tâm thực hiện tốt các chức năng quản lý bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, và kiểm tra đánh giá việc xây dựng VHNT các trường THPT ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Kết quả nghiên cứu có thể xem như là cơ sở thực tiễn để các nhà nghiên cứu, các nhà giáo dục các nhà quản lý đề xuất những biện pháp khả thi có hiệu quả, nhằm nâng cao việc xây dựng văn hóa nhà trường ở địa phương.

### Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.
- Deal, T. E., & Peterson, K. D. (2010). *Shaping school culture: Pitfalls, paradoxes, and promises*. John Wiley & Sons.
- Đặng, T. H. (2016). Văn hóa tổ chức và văn hóa nhà trường trong quản lý giáo dục. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 124(1), 10-15. Truy cập từ <http://vjes.vnies.edu.vn/vi/van-hoa-chuc-va-van-hoanha-truong-trong-quan-li-giao-duc>.
- Phạm, T. K., & Trương, V. B. (2021). Thực trạng hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học phổ thông tỉnh Bình Thuận. *Tạp chí Giáo dục*, 2(516), 43-48. Truy cập từ <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/309>.
- Richardson, S. (2014). *The role of school culture in supporting beginning teachers: A case study*. Doctoral dissertation, Oklahoma State University.
- Thực Trân. (2024). Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo - Nguyễn Kim Sơn: Cộng đồng hạnh phúc chỉ được tạo bởi nền giáo dục hạnh phúc. *Tạp chí Giáo dục Online*. Truy cập từ <https://giaoduc.edu.vn/bo-truong-bo-gd-dt-nguyen-kim-son-cong-dong-hanh-phuc-chi-duoc-tao-boi-nen-giao-duc-hanh-phuc/> ngày 20/11/2024.
- Thủ tướng Chính phủ. (2018). *Quyết định số 1299/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025” ngày 03/10/2018*.
- Thủ tướng Chính phủ. (2022). *Chỉ thị số 08/CT-TTg, ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường*.
- Trần, N. T. (2004). *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. NXB Thành phố Hồ Chí Minh.